

Số: 18/2024/QĐST-HNGĐ

B, ngày 05 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2024/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2024, giữa: Chị Mùi Thị D; Địa chỉ: Bản S, xã C, huyện B, tỉnh Sơn La và anh Mùi Văn H; Địa chỉ: Bản P, xã S, huyện B, tỉnh Sơn La;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mùi Thị D và anh Mùi Văn H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cháu Mùi Gia H, sinh ngày 07 tháng 12 năm 2010 và cháu Mùi Phi H, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2015 cho anh Mùi Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Mùi Thị D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu là 800.000 đồng/tháng, thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 02/2024 đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con sau khi ly hôn không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án.

Về vay nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Miễn án phí cho các đương sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV Tòa án tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THA huyện B;
- UBND xã S;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Quàng Văn Thủy